

Côn Đảo, ngày 10 tháng 11 năm 2016

QUY CHẾ

**Phối hợp công tác giữa Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân,
Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện Côn Đảo
khoá XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam ngày 09/6/2015;

Căn cứ Luật Hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 22/11/2015.

Căn cứ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam về việc ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội;

Căn cứ Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị Ban chấp hành trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam ban hành quy định về việc MTTQ Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền;

Thường trực Hội đồng nhân dân (HĐND), Ủy ban nhân dân (UBND), Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQ) huyện thống nhất ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Côn Đảo XI, nhiệm kỳ 2016 - 2021, với các nội dung cụ thể như sau:

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Côn Đảo quy định cụ thể trách nhiệm của mỗi bên trong việc thực hiện các nhiệm vụ công tác có liên quan đến sự phối hợp của các bên được pháp luật quy định, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

Điều 2. Nguyên tắc về mối quan hệ công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện Côn Đảo là quan hệ phối hợp tạo điều kiện để cùng thực hiện, hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật, đảm bảo sự lãnh đạo trực tiếp,

thường xuyên, thống nhất của Ban chấp hành Đảng bộ huyện mà trực tiếp là Ban thường vụ Huyện ủy.

Điều 3. Việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Thường trực HĐND, UBND và Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện nhằm nâng cao tinh thần trách nhiệm của các bên trong việc phát huy dân chủ, động viên nhân dân nỗ lực phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng, tăng cường pháp chế XHCN, phát huy quyền làm chủ của nhân dân trên địa bàn huyện.

CHƯƠNG II

NHỮNG NỘI DUNG PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Mục 1

Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Điều 4. Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chủ trì phối hợp với Thường trực HĐND, UBND huyện xây dựng kế hoạch, chương trình phát triển đa dạng các hình thức tổ chức, hoạt động để tập hợp, đoàn kết xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, không phân biệt thành phần giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo nhằm động viên mọi nguồn lực góp phần xây dựng huyện không ngừng phát triển.

Trong hoạt động xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện phối hợp với Thường trực HĐND, UBND huyện tham gia thực hiện chính sách, pháp luật liên quan đến việc tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện chính sách an sinh xã hội của Nhà nước; đề xuất, tham gia thực hiện các chương trình, phong trào, cuộc vận động góp phần chăm lo đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân; tập hợp, động viên nhân dân tham gia thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước của Đảng, Nhà nước các cấp và của Ủy ban MTTQ Việt Nam trên địa bàn huyện.

Điều 5. Trong hoạt động của mình, Thường trực HĐND, UBND huyện tạo điều kiện để Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận động viên nhân dân tham gia xây dựng và củng cố chính quyền nhân dân, tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước, giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của chính quyền địa phương.

Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện có trách nhiệm lắng nghe, giải quyết và trả lời các kiến nghị của Ủy ban MTTQ huyện và các tổ chức thành viên của Mặt trận về xây dựng chính quyền và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương

Mục 2

Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tổ chức tiếp xúc cử tri

Điều 6. Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện phối hợp với Thường trực HĐND, UBND huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để thông báo tại kỳ họp HĐND huyện về những vấn đề của địa phương.

Đồng thời theo quyền và trách nhiệm của mình, các thành viên của MTTQ huyện tổng hợp ý kiến, kiến nghị của hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân gửi đến Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện. Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện có trách nhiệm tổng hợp ý kiến, kiến nghị của thành viên và Ban công tác MT các khu dân cư để phản ánh, kiến nghị với HĐND, UBND huyện.

Điều 7. Thường trực HĐND huyện chủ trì, phối hợp với Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện xây dựng kế hoạch để đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh và đại biểu HĐND huyện tiếp xúc với cử tri.

Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chủ trì, phối hợp với Thường trực HĐND, UBND huyện triển khai thực hiện kế hoạch tổ chức các hội nghị đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND tỉnh bầu tại huyện tiếp xúc cử tri; hướng dẫn các Ban MT khu dân cư phối hợp với các Tổ đại biểu HĐND huyện thực hiện kế hoạch tiếp xúc với cử tri.

Mục 3

Tham gia công tác bầu cử, giới thiệu hội thẩm nhân dân, xây dựng văn bản quy phạm pháp luật

Điều 8. Thường trực HĐND huyện phối hợp với UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện thực hiện việc tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp, bầu cử Trưởng khu dân cư, Tổ trưởng Tổ dân cư theo chức năng, nhiệm vụ; xây dựng và thống nhất kế hoạch bầu cử, tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch bầu cử theo quy định của pháp luật.

1. Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện phối hợp triển khai tập huấn nghiệp vụ công tác bầu cử ở các cấp; phối hợp thành lập các tổ chức phụ trách bầu cử ở cấp mình; phối hợp xây dựng kế hoạch tổ chức vận động bầu cử để các ứng cử viên tiếp xúc với cử tri; tuyên truyền, vận động cử tri cử tri thực hiện pháp luật về bầu cử; kiểm tra giám sát công tác bầu cử; phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo và những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành bầu cử; phối hợp tổ chức hội nghị tổng kết công tác bầu cử.

2. UBND và Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện phối hợp tổ chức bầu cử Trưởng khu dân cư, Tổ trưởng Tổ dân cư theo chức năng, nhiệm vụ và theo đúng quy định. Thường trực HĐND huyện có trách nhiệm kiểm tra giám

sát công tác bầu cử; phối hợp giải quyết khiếu nại, tố cáo và những vấn đề phát sinh trong quá trình tiến hành bầu cử Trưởng khu dân cư, Tổ trưởng Tổ dân cư.

Điều 9. Trước 30 ngày khai mạc kỳ họp thứ nhất của HĐND huyện, Thường trực HĐND huyện khoá trước thông báo để Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu bầu Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân huyện.

Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện căn cứ thông báo của Thường trực HĐND huyện, sau khi thảo luận với Toà án nhân dân huyện và các ngành có nhân sự tham gia Đoàn Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân huyện để tổ chức hiệp thương, lựa chọn, giới thiệu danh sách người ứng cử để HĐND bầu làm Hội thẩm nhân dân của Toà án nhân dân huyện.

Điều 10. Trong quá trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Thường trực HĐND và UBND huyện có trách nhiệm tạo điều kiện để Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tham gia góp ý kiến và tiếp thu và phản hồi kiến nghị của Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện theo quy định của pháp luật.

Đối với các dự thảo Nghị quyết của HĐND huyện và các Quyết định của UBND huyện có liên quan đến quyền và trách nhiệm của Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội của huyện, đến chế độ, chính sách của cán bộ Mặt trận, quyền và lợi ích của nhân dân địa phương thì cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm gửi dự thảo đến Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận huyện có liên quan tham gia ý kiến. Thời gian gửi chậm nhất là 10 ngày trước khi thông qua Nghị quyết, Quyết định. Trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được dự thảo Nghị quyết, Quyết định, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện có trách nhiệm đóng góp ý kiến bằng văn bản. Cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến, góp ý của Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện.

Điều 11. Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện góp ý, kiến nghị với HĐND, UBND huyện về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND, UBND huyện. HĐND, UBND huyện có trách nhiệm tạo điều kiện để Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện tham gia góp ý, kiến nghị; tiếp thu và phản hồi góp ý, kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện theo quy định của pháp luật.

Mục 4 **Hoạt động giám sát**

Điều 12. Hàng năm, Thường trực HĐND huyện trình HĐND huyện quyết định Chương trình giám sát của HĐND huyện. Tờ trình dự kiến về chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện trên cơ sở xem xét, tổng hợp đề nghị của các Ban HĐND, đại biểu HĐND huyện và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ huyện.

Chậm nhất ngày 01 tháng 3 của năm trước, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện gửi đề nghị, kiến nghị giám sát của HĐND đến Thường trực HĐND huyện; đề nghị, kiến nghị giám sát phải nêu rõ sự cần thiết, nội dung, phạm vi, đối tượng giám sát.

Đối với chương trình giám sát của Thường trực HĐND huyện hàng năm, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện gửi đề nghị giám sát đến Thường trực HĐND huyện chậm nhất là 05 ngày trước ngày khai mạc kỳ họp cuối năm của HĐND huyện.

Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện được mời và có trách nhiệm cử đúng đối tượng tham gia hoạt động giám sát của Thường trực HĐND và HĐND huyện.

Điều 13. Đối với hoạt động giám sát chuyên đề của HĐND, Thường trực HĐND và các Ban HĐND huyện, thì đại diện Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận có thể được mời tham gia và có trách nhiệm cử đúng đối tượng tham gia Đoàn giám sát do HĐND, Thường trực HĐND, các Ban HĐND huyện quyết định thành lập.

Điều 14. Trong hoạt động giám sát của Ủy ban MTTQ huyện, HĐND và UBND huyện trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm tạo điều kiện và cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết cho hoạt động giám sát theo yêu cầu; cử người tham gia giám sát về những nội dung có liên quan việc thực hiện chính sách, pháp luật có liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tạo điều kiện để Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện thực hiện giám sát; xem xét, giải quyết kiến nghị sau giám sát của Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện theo quy định của pháp luật.

Điều 15. Thường trực HĐND huyện phối hợp với Ban thường trực Ủy ban Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận theo dõi hoạt động của đại biểu và giúp đại biểu HĐND làm nhiệm vụ đại biểu.

Trong việc bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện, Ủy ban MTTQ huyện có quyền đề nghị bãi nhiệm đại biểu HĐND huyện không còn xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân theo quy định của pháp luật.

Khi HĐND huyện tiến hành việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do HĐND bầu hoặc phê chuẩn tại kỳ họp, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện có trách nhiệm tập hợp, tổng hợp đầy đủ, kịp thời ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân liên quan đến người được lấy phiếu tín nhiệm gửi đến Thường trực HĐND huyện trước kỳ họp theo quy định pháp luật.

Mục 5

Hoạt động phản biện xã hội

Điều 16. Đối với dự thảo văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án, đề án (gọi chung là dự thảo văn bản) của HĐND, UBND huyện có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, quyền và trách nhiệm của MTTQ, Ban thường trực Ủy ban MTTQ huyện trực tiếp hoặc đề nghị các tổ chức thành viên của MTTQ nhận xét, đánh giá, nêu chính kiến, kiến nghị đối với các dự thảo văn bản, nhằm mục đích xây dựng, góp phần bảo đảm tính pháp lý, phù hợp với thực tiễn đời sống xã hội và tính hiệu quả của văn bản; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; phát huy dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

Trong hoạt động phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, Thường trực HĐND, UBND huyện thực hiện các quyền, trách nhiệm: Gửi dự thảo văn bản cần phản biện xã hội và cung cấp thông tin, tài liệu cần thiết đến Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chậm nhất là 15 ngày trước khi trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản; Cử người có trách nhiệm tham dự hội nghị phản biện xã hội hoặc tham gia đối thoại khi Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện yêu cầu; Trả lời bằng văn bản đối với kiến nghị của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, trường hợp không tiếp thu kiến nghị thì phải giải trình; Báo cáo ý kiến phản biện xã hội của MTTQ Việt Nam với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ban hành văn bản

Mục 6

Chế độ thông tin, hội họp

Điều 17. Mỗi quý một lần, Thường trực HĐND huyện thông báo bằng văn bản đến Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện về tình hình hoạt động của HĐND huyện và nêu những kiến nghị của HĐND huyện với Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện. Đồng thời, Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên thực hiện chế độ thông báo bằng văn bản đến Thường trực HĐND và UBND huyện về tình hình nhân dân và hoạt động của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện, của các tổ chức thành viên và những kiến nghị của nhân dân, của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện đến Thường trực HĐND và UBND huyện.

Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện được mời tham dự các phiên họp có liên quan, các hội nghị sơ kết, tổng kết của mỗi bên.

Thường trực HĐND và UBND huyện cử đại diện tham dự các cuộc họp của Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện khi được Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện mời tham dự; Chủ tịch hoặc Phó Chủ tịch HĐND, UBND huyện dự

các cuộc họp của Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện để thông báo tình hình kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, những vấn đề khác có liên quan ở địa phương và tiếp thu ý kiến, kiến nghị của Mặt trận để xem xét, giải quyết theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật.

Chủ tịch Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện được mời dự kỳ họp HĐND huyện, hội nghị hàng tháng của Thường trực HĐND huyện, các phiên họp của UBND huyện khi bàn về các vấn đề có liên quan đến quyền và trách nhiệm của MTTQ, đến những vấn đề có liên quan đến quyền và trách nhiệm của đồng bào nhân dân. Tại kỳ họp HĐND huyện, Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện thông báo về hoạt động của MTTQ tham gia xây dựng chính quyền, ý kiến, kiến nghị của nhân dân địa phương; đề xuất, kiến nghị của MTTQ và các thành viên với HĐND, UBND huyện những vấn đề cần thiết, bức xúc của địa phương. Nội dung này là tài liệu chính thức của kỳ họp; Thường trực HĐND, UBND huyện có trách nhiệm tiếp thu, giải trình các ý kiến, kiến nghị của Chủ tịch Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện.

Mục 7

Điều kiện bảo đảm hoạt động của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Điều 18. Kinh phí hoạt động của Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện thực hiện theo Luật ngân sách Nhà nước và quy định phân cấp quản lý ngân sách hiện hành. Định kỳ vào tháng 7 hàng năm, Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện lập dự toán ngân sách gửi UBND huyện xem xét, phê duyệt và trình HĐND huyện phê chuẩn.

Trường hợp do yêu cầu thực hiện nhiệm vụ theo chỉ đạo của Huyện uỷ, có các hoạt động đột xuất, hoạt động phát sinh mới nhưng chưa được bố trí kinh phí, Ban thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện lập dự toán kinh phí bổ sung để nghị Thường trực HĐND, UBND huyện xem xét và bổ sung kinh phí để tổ chức thực hiện.

CHƯƠNG III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 19. Thường trực HĐND, UBND huyện, Ban thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện Côn Đảo và Thủ trưởng các cơ quan, các ban, ngành, đoàn thể có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Điều 20. Hàng năm, Thường trực HĐND, UBND, Ban thường trực Uỷ ban MTTQ Việt Nam huyện tổ chức sơ kết đánh giá, rút kinh nghiệm việc thực hiện Quy chế tại kỳ họp cuối năm của HĐND huyện.

Văn phòng HĐND và UBND huyện - cơ quan tham mưu, giúp việc của Thường trực HĐND, UBND huyện phối hợp với Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện chuẩn bị báo cáo trình kỳ họp.

Điều 21. Quy chế này được gửi đến Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Ủy ban MTTQ Việt Nam Tỉnh, Thường trực Huyện ủy để báo cáo; Gửi đến Thường trực HĐND, UBND, Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt nam huyện; các vị đại biểu HĐND huyện, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, lực lượng vũ trang, Cấp ủy chi bộ, Ban điều hành 10 khu dân cư để tổ chức thực hiện và giám sát việc thực hiện Quy chế này.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, các quy định trước đây trái với quy chế này đều bãi bỏ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các bên cùng bàn bạc để thống nhất thực hiện hoặc sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp./.

